

Số: 774 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 19 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2950/TTr-STNMT ngày 14/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình mới, 25 quy trình sửa đổi, 02 quy trình bãi bỏ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường (Theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan, trên cơ sở quy trình được ban hành kèm theo Quyết định này cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng CNTT);
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, NC.





Phụ lục

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT CÁC TTHC TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 774/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ MỚI:

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn	Mô tả quy trình
I	LĨNH VỰC THUẾ						
1. Thủ tục Khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08			(1) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ về Chi cục BVMT; (2) Chuyên viên kiểm tra tính hợp lệ và đủ điều kiện để dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp (trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu có văn bản thông báo cho chủ dự án). (3) Lãnh đạo Chi cục BVMT xem xét ký Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp. (4) Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường chuyển Thông báo nộp
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức phòng Tổng hợp & ĐTM - Chi cục Bảo vệ môi trường	05 ngày; giờ: 40			
3	Bước 3	Thông báo nộp phí	Lãnh đạo Chi cục BVMT	02 ngày; giờ: 16			
4	Bước 4	Trả kết quả	Công chức phòng Tổng hợp & Đánh giá tác động môi trường - Chi cục BVMT Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08			



						<p>phí BVMT đối với nước thải công nghiệp xuống Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TNMT</p> <p>- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và môi trường trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Sau khi tổ chức, cá nhân nộp đủ và đúng hạn số tiền phí phải nộp vào tài khoản “Tạm thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp” tại Kho bạc nhà nước theo thông báo của Chi cục BVMT - Sở TNMT.</p> <p>- Sau đó, Chi cục BVMT - Sở TNMT đối chiếu với số phí mà tổ chức, cá nhân đã nộp vào Kho bạc Nhà nước thực hiện viết Biên lai thu tiền phí và chuyển trực tiếp cho tổ chức, cá nhân nộp phí. Tổ chức, cá nhân nộp phí đến nhận Biên lai trực tiếp tại Chi cục BVMT - Sở TNMT</p>
	Tổng cộng		09 ngày; giờ: 72			

II LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM

1. Thủ tục đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất).
2. Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai.
3. Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận.
4. Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu.
5. Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký.



6. Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký.

7. Đăng ký văn bản thông báo xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

8. Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở

9. Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Trường hợp Hồ sơ nhận trước 15 giờ thì thời gian xử lý 01 ngày (08 giờ). Hồ sơ nhận sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo.

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	- Quầy 12- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	giờ: 01			Tiếp nhận hồ sơ và luân chuyển về Văn phòng Đăng ký đất đai (VPĐKĐĐ), Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (CNVPĐKĐĐ).
2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; thực hiện chỉnh lý trên trang bổ sung GCN; trình lãnh đạo ký.	Chuyên viên thụ lý hồ sơ	giờ: 03			VPĐKĐĐ, CNVPĐKĐĐ: Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; thực hiện chỉnh lý trên trang bổ sung GCN; trình lãnh đạo ký.
3	Bước 3	Xác nhận nội dung vào Đơn đăng ký, ký chỉnh lý GCN	- Lãnh đạo VPĐKĐĐ - Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	giờ: 02			Xác nhận nội dung vào Đơn đăng ký, ký chỉnh lý GCN
4	Bước 4	Chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính; cơ sở dữ liệu đất đai	Chuyên viên thụ lý hồ sơ	giờ: 01			Chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính; cơ sở dữ liệu đất đai
5	Bước 5	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	giờ: 01			Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện: Tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ; trả kết quả.
		Tổng cộng		giờ: 06	giờ: 02		



Trường hợp hồ sơ phức tạp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì thời gian giải quyết không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	- Quầy 12- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện		01 giờ		Tiếp nhận hồ sơ và luân chuyển về Văn phòng Đăng ký đất đai (VPĐKĐĐ), Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (CNVPĐKĐĐ).
2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; thực hiện chỉnh lý trên trang bổ sung GCN; trình lãnh đạo ký.	Chuyên viên thụ lý hồ sơ		1,5 ngày; giờ: 12		VPĐKĐĐ, CNVPĐKĐĐ: Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; thực hiện chỉnh lý trên trang bổ sung GCN; trình lãnh đạo ký.
3	Bước 3	Xác nhận nội dung vào Đơn đăng ký, ký chỉnh lý GCN	- Lãnh đạo VPĐKĐĐ - Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ		0,5 ngày; giờ: 04		Xác nhận nội dung vào Đơn đăng ký, ký chỉnh lý GCN
4	Bước 4	Chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính; cơ sở dữ liệu đất đai	Chuyên viên thụ lý hồ sơ		06 giờ		Chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính; cơ sở dữ liệu đất đai
5	Bước 5	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện		01 giờ		Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện: Tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ; trả kết quả.
		Tổng cộng			2,5 ngày 02 giờ; giờ: 22	02 giờ	


B. CÁC QUY TRÌNH NỘI BỘ SỬA ĐỔI
I. LINH VỰC MÔI TRƯỜNG
1. Thủ tục Đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (đối với trường hợp thuê đơn vị có chức năng xử lý)

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày; giờ: 04	Các sở ngành liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án		<p>(1) Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ về Chi cục Bảo vệ môi trường;</p> <p>(2) Lãnh đạo Chi cục phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ;</p> <p>- Chuyên viên kiểm tra tính hợp lệ và đủ điều kiện để trình thành lập Đoàn kiểm tra trong thời gian 04 ngày làm việc (<i>trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu có văn bản thông báo cho chủ dự án, không quá 05 ngày làm việc</i>).</p> <p>(3) Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH</p> <p>(4) Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường chuyển Sổ chủ nguồn thải CTNH cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức cá nhân.</p>
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày; giờ: 04			
			Công chức phòng Kiểm soát ô nhiễm – Chi cục Bảo vệ môi trường	03 ngày; giờ: 24			
3	Bước 3	Phê duyệt	Ký nháy của Chi cục trưởng Ký duyệt của Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày; giờ: 16			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08			
		Tổng cộng		07 ngày; giờ: 56			





2. Thủ tục Đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (trường hợp đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH)

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày; giờ: 04			(1) Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ về Chi cục Bảo vệ môi trường; (2) Lãnh đạo Chi cục phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ;
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày; giờ: 04	Các sở ngành liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án		- Chuyên viên thụ lý xem xét hồ sơ, nếu phát hiện những vấn đề cần bổ sung, xác minh thì trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, chuyên viên thụ lý thông báo cho chủ nguồn thải CTNH để hoàn thiện hồ sơ.
			Xem xét, kiểm tra hồ sơ	02 ngày; giờ: 16			- Trường hợp hồ sơ hoàn chỉnh tiến hành kiểm tra các công trình đăng ký tự xử lý/tái chế chất thải thông qua Đoàn kiểm tra đã được thành lập trước đó hoặc được thành lập lại (<i>trong trường hợp cần thiết</i>) và lập Biên bản kiểm tra theo quy định.
			Soạn thảo văn bản thông báo kiểm tra	02 ngày; giờ: 16			- Trường hợp dự án đủ điều kiện để Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH, Trình Lãnh đạo Chi cục BVMT xem xét ký tờ trình cấp giấy xác nhận và dự thảo Sổ Chủ
			Gửi công văn thông báo kiểm tra	04 ngày; giờ: 32			
			Kiểm tra thực tế	01 ngày; giờ: 08			
			Dự thảo Sổ đăng ký Chủ nguồn thải CTNH	01 ngày; giờ: 08			



	Bước 3	Phê duyệt	Ký nháy của Chi cục trưởng Ký duyệt của Lãnh đạo Sở TN&MT	02 ngày; giờ: 16			nguồn thải CTNH (3) Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, ký Sở đăng ký chủ nguồn thải CTNH
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08			- Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường chuyển Sở chủ nguồn thải CTNH cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. (4) Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
Tổng cộng				14 ngày; giờ: 112			

II LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN, ĐỊA CHẤT

1. Thủ tục Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường. (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản	02 ngày; giờ: 16			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	35 ngày; giờ: 280			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	02 ngày; giờ: 16			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	03 ngày; giờ: 24			



3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	07 ngày; giờ: 56			chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày; giờ: 16			
Tổng cộng				52 ngày; giờ: 416			
2. Thủ tục Chấp thuận tiến hành khảo sát tại thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày; giờ: 04	UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	0,5 ngày; giờ: 04			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	04 ngày; giờ: 32			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	0,5 ngày; giờ: 04			
		Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	01 ngày; giờ: 08				
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	03 ngày; giờ: 24			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày; giờ: 04			
Tổng cộng				10 ngày; giờ: 80			
3. Thủ tục Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình							
3.1. Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm	01 ngày;	Các Sở,	UBND	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 -



			Phục vụ hành chính công tỉnh	giờ: 08	ngành liên	tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyên phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	02 ngày; giờ: 16	quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ		
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	60 ngày; giờ: 480			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	03 ngày; giờ: 24			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	04 ngày; giờ: 32			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	07 ngày; giờ: 56			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	03 ngày; giờ: 24			
Tổng cộng				80 ngày; giờ: 640			

3.2. Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyên phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	20 ngày; giờ: 160			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	02 ngày; giờ: 16			



	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	07 ngày; giờ: 56	mỏ		sản chuyên kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	03 ngày; giờ: 24			
	Tổng cộng			35 ngày; giờ: 280			

3.3. Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	43 ngày; giờ: 344			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	02 ngày; giờ: 16			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	03 ngày; giờ: 24			
3	Bước 3	Trình phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	07 ngày; giờ: 56			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	10 ngày; giờ: 80			
	Tổng cộng			67 ngày; giờ: 536			

4. Thủ tục Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	30 ngày; giờ: 240	Các Sở,	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên
---	--------	-----------------	---	----------------------	---------	-----------	--



2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản tổ chức xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá, thông báo nộp tiền đặt trước	37 ngày; giờ: 296	ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối tổ chức xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá, thông báo nộp tiền đặt trước, chuyển hồ sơ cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp. Phòng Khoáng sản phối hợp với tổ chức đấu giá chuyên nghiệp tổ chức phiên đấu giá. (3) Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, trình UBND tỉnh phê duyệt, nhận kết quả, thông báo và đăng tải thông tin kết quả trúng đấu giá và chuyển bộ phận trả kết quả. (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân
		Thẩm định trình phê duyệt	Phòng Khoáng sản làm thủ tục chuyển hồ sơ cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp, tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, chuyển kết quả trúng đấu giá về Sở TN&MT (thông qua phòng chuyên môn)	20 ngày; giờ: 160		
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	02 ngày; giờ: 16		
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	03 ngày; giờ: 24		
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày; giờ: 40		
4	Bước 4	Thông báo và đăng tải thông tin	Phòng Khoáng sản tham mưu lãnh đạo Sở ban hành Thông báo	05 ngày; giờ: 40		
		Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
Tổng cộng				102 ngày; giờ: 816		
5. Thủ tục Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công	30 ngày; giờ: 240	Các Sở,	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính



2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	tỉnh Phòng Khoáng sản tổ chức xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá, thông báo nộp tiền đặt trước	37 ngày; giờ: 296	ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	<p>công tỉnh, chuyên phòng chuyên môn giải quyết</p> <p>(2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối tổ chức xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá, thông báo nộp tiền đặt trước, chuyển hồ sơ cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp. Phòng Khoáng sản phối hợp với tổ chức đấu giá chuyên nghiệp tổ chức phiên đấu giá.</p> <p>(3) Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, trình UBND tỉnh phê duyệt, nhận kết quả, thông báo và đăng tải thông tin kết quả trúng đấu giá và chuyển tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, công dân.</p>
		Thẩm định trình phê duyệt	Phòng Khoáng sản làm thủ tục chuyển hồ sơ cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp, tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, chuyển kết quả trúng đấu giá về Sở TN&MT (thông qua phòng chuyên môn)	20 ngày; giờ: 160			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	02 ngày; giờ: 16			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	03 ngày; giờ: 24			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày; giờ: 40			
4	Bước 4	Thông báo và đăng tải thông tin	Phòng Khoáng sản tham mưu lãnh đạo Sở ban hành Thông báo	05 ngày; giờ: 40			
		Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh				
Tổng cộng				102 ngày; giờ: 816			
6. Thủ tục Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày; giờ: 08	Các Sở,	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính



			tỉnh				
		Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	02 ngày; giờ: 16	ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ		công tỉnh, chuyên phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	60 ngày; giờ: 480			
	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở		03 ngày; giờ: 24				
	Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.		04 ngày; giờ: 32				
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	07 ngày; giờ: 56			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	03 ngày; giờ: 24			
Tổng cộng				80 ngày; giờ: 640			

7. Thủ tục Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyên phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số	
2	Bước 2	Thẩm định trình phê duyệt	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công				01 ngày; giờ: 08
			Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	28 ngày; giờ: 224				
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08				
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	02 ngày; giờ: 16				



	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày; giờ: 40			12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày; giờ: 16			
	Tổng cộng			40 ngày; giờ: 320			
8. Thủ tục Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	28 ngày; giờ: 224			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	02 ngày; giờ: 16			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày; giờ: 40			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày; giờ: 16			
	Tổng cộng			40 ngày; giờ: 320			
9. Thủ tục Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên



	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08	liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ		môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt. (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	28 ngày; giờ: 224			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	02 ngày; giờ: 16			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày; giờ: 40			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày; giờ: 16			
Tổng cộng				40 ngày; giờ: 320			
10. Thủ tục Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành
	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	28 ngày; giờ: 224			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	02 ngày; giờ: 16			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày;			



			giờ: 40			chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày; giờ: 16		
Tổng cộng			40 ngày; giờ: 320			

11. Thủ tục Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	28 ngày; giờ: 224			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	02 ngày; giờ: 16			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày; giờ: 40			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày; giờ: 16			
Tổng cộng			40 ngày; giờ: 320				

12. Thủ tục Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết
2	Bước 2	Phân công chuyên	Lãnh đạo Phòng Khoáng	01 ngày;			



		viên xử lý hồ sơ	sản phân công	giờ: 08	quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ		(2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	28 ngày; giờ: 224			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	02 ngày; giờ: 16			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày; giờ: 40			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày; giờ: 16			
Tổng cộng				40 ngày; giờ: 320			

13. Thủ tục Phê duyệt trữ lượng khoáng sản

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả	
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	02 ngày; giờ: 16				
			Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ				99 ngày; giờ: 792
				Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở				03 ngày; giờ: 24
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	05 ngày; giờ: 40				
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày;				



	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	giờ: 40 05 ngày; giờ: 40			cho tổ chức, công dân
Tổng cộng				120 ngày; giờ: 960			
14. Thủ tục Đóng cửa mỏ khoáng sản							
14.1. Phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	40 ngày; giờ: 320			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	03 ngày; giờ: 24			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	07 ngày; giờ: 56			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày; giờ: 16			
Tổng cộng				55 ngày; giờ: 440			

(Thời hạn tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt: Thời gian căn cứ vào nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản được phê duyệt và không tính vào thời gian giải quyết TTHC)



14.2. Nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyên phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	13 ngày; giờ: 104			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	02 ngày; giờ: 16			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	03 ngày; giờ: 24			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	07 ngày; giờ: 56			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	03 ngày; giờ: 24			
Tổng cộng				30 ngày; giờ: 240			
15. Thủ tục Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyên phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	14 ngày; giờ: 112			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh	01 ngày; giờ: 08			



			đạo Sở				nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyên kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	01 ngày; giờ: 08			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	05 ngày; giờ: 40			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày; giờ: 16			
Tổng cộng				25 ngày; giờ: 200			

16. Thủ tục Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyên kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	05 ngày; giờ: 40			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	01 ngày; giờ: 08			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	03 ngày; giờ: 24			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08			
Tổng cộng				13 ngày; giờ: 104			

17. Thủ tục Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản



1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có mỏ	UBND tỉnh	(1) Hồ sơ nộp tại Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, chuyển phòng chuyên môn giải quyết (2) Phòng Khoáng sản chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Trình lãnh đạo Sở ký duyệt, Trình UBND tỉnh phê duyệt (3) UBND tỉnh quyết định phê duyệt; chuyển kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Chuyên viên Phòng Khoáng sản chuyển kết quả tới Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, công dân
2	Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản phân công	01 ngày; giờ: 08			
		Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Khoáng sản thẩm định hồ sơ	05 ngày; giờ: 40			
			Lãnh đạo Phòng Khoáng sản kiểm tra trình lãnh đạo Sở	01 ngày; giờ: 08			
			Lãnh đạo Sở xem xét ký tờ trình.	01 ngày; giờ: 08			
3	Bước 3	Phê duyệt	UBND tỉnh phê duyệt	03 ngày; giờ: 24			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy số 12 - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08			
Tổng cộng				13 ngày; giờ: 104			

III. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

1. Cấp giấy phép thăm dò nước nước đất dưới 3.000 m³/ngày đêm

1.1. Cấp giấy phép thăm dò nước nước đất dưới 100 m³/ngày đêm thuộc thẩm quyền Sở Tài nguyên và Môi trường

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các sở ngành có liên quan và UBND cấp huyện	(1) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng tài nguyên nước giải quyết. (2) Chuyên viên kiểm tra tính hợp lệ, nếu chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	- Lãnh đạo phòng phân công, công chức Phòng tài nguyên nước và KTTV thẩm định và thụ lý hồ sơ	05 ngày; giờ 40		



		Thẩm định phê duyệt	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên - Chuyên viên lập dự thảo giấy phép. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy.	20 ngày; giờ 160 02 ngày; giờ: 16 02 ngày; giờ: 16	nơi có công trình		- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND huyện nơi có công trình kiểm tra hiện trường và thẩm định hồ sơ. - Chuyên viên dự thảo giấy phép. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy. (3) Trình lãnh đạo Sở ký duyệt Giấy phép thăm dò nước dưới đất dưới 100 m ³ /ngày đêm) theo sự ủy quyền của UBND tỉnh (4) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở ký duyệt Giấy phép	04 ngày; giờ 32			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ 8			
Tổng cộng				35 ngày; giờ: 280			
1.2. Cấp giấy phép thăm dò nước nước đất từ 100 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm thuộc thẩm quyền UBND tỉnh							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các sở ngành có liên quan và UBND cấp huyện nơi có công trình	UBND tỉnh	(1) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng tài nguyên nước giải quyết. (2) Chuyên viên kiểm tra tính hợp lệ, nếu chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn cho tổ chức bổ sung, hoàn thiện. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo phòng phân công, công chức Phòng tài nguyên nước và KTTV thẩm định và thụ lý hồ sơ	04 ngày; giờ 32			
		Thẩm định phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên	18 ngày; giờ 144			
			Chuyên viên lập dự thảo	02 ngày;			



			tờ trình và giấy phép.	giờ: 16			huyện nơi có công trình kiểm tra hiện trường và thẩm định hồ sơ. - Chuyên viên dự thảo tờ trình và giấy phép. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy. (3) Lãnh đạo Sở Ký duyệt tờ trình - Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Giấy phép thăm dò nước dưới đất từ 100 m ³ /ngày đêm đến dưới 3.000m ³ /ngày đêm sau khi có kết quả gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
			Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy.	02 ngày; giờ: 16			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Ký duyệt tờ trình.	02 ngày; giờ: 16			
			Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Giấy phép	05 ngày; giờ 40			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ 8			
Tổng cộng				35 ngày; giờ: 280			

2. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất dưới 3.000 m³/ngày đêm

2.1. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất dưới 100 m³/ngày đêm thuộc thẩm quyền Sở Tài nguyên và Môi trường

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các sở ngành có liên quan và UBND cấp huyện nơi có	(1) Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng tài nguyên nước giải quyết. (2) Chuyên viên kiểm tra tính hợp lệ, nếu chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn cho tổ chức bổ sung/hoàn thiện.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	- Lãnh đạo phòng phân công, công chức Phòng tài nguyên nước và KTTV thẩm định và thụ lý hồ sơ.	05 ngày; giờ 40		
		Thẩm định phê	- Lãnh đạo Phòng Tài	20 ngày;		



		duyet	nguyên nước và KTTV và chuyên viên	giờ 160	công trình		<p>- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND huyện nơi có công trình kiểm tra hiện trường và thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Chuyên viên dự thảo giấy phép.</p> <p>- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy.</p>
			- Chuyên viên lập dự thảo giấy phép.	02 ngày; giờ: 16			
			- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy.	02 ngày; giờ: 16			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở ký duyệt Giấy phép	04 ngày; giờ 32			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ 8			<p>(3) Lãnh đạo Sở ký duyệt Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất dưới 100 m³/ngày đêm) theo sự ủy quyền của UBND tỉnh</p> <p>(4) Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>
Tổng cộng				35 ngày; giờ: 280			

2.2. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất từ 100 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm thuộc thẩm UBND tỉnh

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các sở ngành có liên quan và UBND cấp huyện nơi có	UBND tỉnh	<p>(1) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng tài nguyên nước giải quyết.</p> <p>(2) Chuyên viên kiểm tra tính hợp lệ, nếu chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn cho tổ chức bổ sung, hoàn thiện.</p> <p>- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên</p>
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo phòng	04 ngày; giờ 32			
		Thẩm định phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên	18 ngày; giờ 144			
			Chuyên viên lập dự thảo	02 ngày;			



			tờ trình và giấy phép.	giờ: 16	công trình	nước và KTTV và chuyên viên chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND huyện nơi có công trình kiểm tra hiện trường và thẩm định hồ sơ.
			Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy.	02 ngày; giờ: 16		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở ký duyệt tờ trình.	02 ngày; giờ: 16		- Chuyên viên dự thảo tờ trình và giấy phép.
			Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Giấy phép	05 ngày; giờ 40		- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy.
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ 8		(3) Lãnh đạo Sở Ký duyệt tờ trình. - Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất từ 100 m ³ /ngày đêm đến dưới 3.000m ³ /ngày đêm sau khi có kết quả gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường
	Tổng công			35 ngày; 280 giờ		(4) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
3. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt dưới 2 m ³ /giây (đối với sản xuất nông nghiệp), dưới 2.000 kw (đối với phát điện), dưới 50.000 m ³ /ngày đêm (đối với mục đích khác)						
3.1. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt dưới 0,5 m ³ /giây đối với sản xuất nông nghiệp, dưới 100 kw đối với phát điện, dưới 200 m ³ /ngày đêm đối với mục đích khác thuộc thẩm quyền Sở Tài nguyên và Môi trường.						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các sở ngành có liên quan và	(1) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng tài nguyên nước giải quyết.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	- Lãnh đạo phòng phân công, công chức Phòng	05 ngày; giờ 40		(2) Chuyên viên kiểm tra tính



			tài nguyên nước và KTTV thẩm định và thụ lý hồ sơ		UBND cấp huyện nơi có công trình	<p>hợp lệ, nếu chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn cho tổ chức bổ sung, hoàn thiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND huyện nơi có công trình kiểm tra hiện trường và thẩm định hồ sơ. - Chuyên viên dự thảo giấy phép. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy.
		Thẩm định phê duyệt	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên	20 ngày; giờ 160		
			- Chuyên viên lập dự thảo giấy phép.	02 ngày; giờ: 16		
			- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy.	02 ngày; giờ: 16		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở ký duyệt Giấy phép	04 ngày; giờ 32		<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy. <p>(3) Trình lãnh đạo Sở ký duyệt giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt dưới 0,5 đối với sản xuất nông nghiệp, dưới 100kw đối với phát điện, dưới 200m³/ngày đêm đối với mục đích khác theo sự ủy quyền của UBND tỉnh</p> <p>(4) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ 8		
Tổng cộng				35 ngày; giờ: 280		
<p>3.2. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt từ 0,5 m³/giờ đến 2 m³/giờ đối với sản xuất nông nghiệp, từ 100 kw đến dưới 2.000 kw đối với phát điện, từ 200 m³/ngày đêm đến dưới 50.000 m³/ngày đêm đối với mục đích khác thuộc thẩm quyền UBND tỉnh</p>						



1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08	Các sở ngành có liên quan và UBND cấp huyện nơi có công trình	UBND tỉnh	(1) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng tài nguyên nước giải quyết. (2) Chuyên viên kiểm tra tính hợp lệ, nếu chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn cho tổ chức bổ sung, hoàn thiện. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND huyện nơi có công trình kiểm tra hiện trường và thẩm định hồ sơ. - Chuyên viên dự thảo tờ trình và giấy phép. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy. (3) Lãnh đạo Sở ký duyệt tờ trình. - Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt từ 0,5m ³ /s đến 2m ³ /s đối với sản xuất nông nghiệp, từ 100kw đến dưới 2.000kw đối với phát điện, từ 200m ³ /ngày đêm đến dưới 50.000m ³ /ngày đêm đối với mục đích khác sau khi có kết quả gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo phòng phân công, công chức Phòng tài nguyên nước và KTTV thẩm định và thụ lý hồ sơ.	04 ngày; giờ: 32			
		Thẩm định phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên.	18 ngày; giờ: 144			
			Chuyên viên lập dự thảo tờ trình và giấy phép.	02 ngày; giờ: 16			
		Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy	02 ngày; giờ: 16				
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Ký duyệt tờ trình.	02 ngày; giờ: 16			



			Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Giấy phép	05 ngày; giờ 40			(4) Quây 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
4	Bước 4	Trả kết quả	Quây 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ 8			
Tổng cộng				35 ngày; giờ: 280			
4. Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước dưới 3.000 m³/ngày đêm							
4.1. Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước dưới 100 m³/ngày đêm thuộc thẩm quyền Sở Tài nguyên và Môi trường							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quây 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08			(1) Quây 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng tài nguyên nước giải quyết.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	- Lãnh đạo phòng phân công, công chức Phòng tài nguyên nước và KTTV thẩm định và thụ lý hồ sơ.	05 ngày; giờ 40	Các sở ngành có liên quan và UBND cấp huyện nơi có công trình		(2) Chuyên viên kiểm tra tính hợp lệ, nếu chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn cho tổ chức bổ sung, hoàn thiện.
			- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên.	20 ngày; giờ 160			- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND huyện nơi có công trình kiểm tra hiện trường và thẩm định hồ sơ.
			- Chuyên viên lập dự thảo giấy phép.	02 ngày; giờ: 16			- Chuyên viên dự thảo giấy phép.
			- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy.	02 ngày; giờ: 16			- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy. (3) Trình lãnh đạo Sở ký duyệt



	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở ký duyệt Giấy phép	04 ngày; giờ 32			giấy phép xả nước thải vào nguồn nước dưới dưới 100m ³ /ngày đêm theo sự ủy quyền của UBND tỉnh (4) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
	Bước 4	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ 8			
Tổng cộng				35 ngày; giờ: 280			
4.2. Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước dưới dưới 100 m³/ngày đêm thuộc thẩm quyền UBND tỉnh							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày; giờ: 08			(1) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng tài nguyên nước giải quyết. (2) Chuyên viên kiểm tra tính hợp lệ, nếu chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn cho tổ chức bổ sung, hoàn thiện. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND huyện nơi có công trình kiểm tra hiện trường và thẩm định hồ sơ. - Chuyên viên dự thảo tờ trình và giấy phép. - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV kiểm tra và ký nháy. (3) Lãnh đạo Sở ký duyệt tờ trình. - Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo phòng phân công, công chức Phòng tài nguyên nước và KTTV thẩm định và thụ lý hồ sơ	04 ngày; giờ 32	Các sở ngành có liên quan và UBND cấp huyện nơi có công trình	UBND tỉnh	
		Thẩm định phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và KTTV và chuyên viên	18 ngày; giờ 144			
			Chuyên viên lập dự thảo tờ trình và giấy phép.	02 ngày; giờ: 16			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Ký duyệt tờ trình.	02 ngày; giờ: 16			
			Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt Giấy phép	05 ngày; giờ 40			
4	Bước 4	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công	01 ngày; giờ 8			



		ting				giấy phép xả nước thải vào nguồn nước từ 100m ³ /ngày đêm đến dưới 3.000m ³ /ngày đêm sau khi có kết quả gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường (4) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
Tổng cộng				35 ngày; giờ: 280		

IV. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

1. Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh				(1) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Tiếp nhận hồ sơ (2) Văn phòng ĐKDD: Kiểm tra nội dung hồ sơ; Cập nhật chỉnh lý biên động hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. (3) Văn phòng ĐKDD: Lưu trữ hồ sơ
2	Bước 2	Kiểm tra nội dung hồ sơ; Cập nhật chỉnh lý biên động hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Văn phòng ĐKDD	9 ngày; giờ: 72	4 giờ	Không	
3	Bước 3	Lưu trữ hồ sơ	Văn phòng ĐKDD	4 giờ			
Tổng cộng				9,5 ngày; giờ: 76	0,5 ngày; giờ: 04		

2. Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh		4 giờ		(1) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Tiếp nhận hồ sơ.
2	Bước 2	Kiểm tra, lập biên bản kết luận về nội dung và	Văn phòng ĐKDD	03 ngày; giờ: 24			(2) Văn phòng ĐKDD: Kiểm tra, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót, lập



		nguyên nhân sai sót, lập hồ sơ trình sở TNMT đính chính vào GCN đã cấp					hồ sơ trình sở TNMT đính chính vào GCN đã cấp. (3) Sở Tài nguyên và Môi trường: Ký đính chính sai sót. (4) Văn phòng ĐKDD: Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính. (5) Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Trả kết quả.
3	Bước 3	Ký đính chính sai sót	Sở Tài nguyên và Môi trường			02 ngày; giờ: 16	
4	Bước 4	Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính	Văn phòng ĐKDD	01 ngày; giờ: 08			
5	Bước 5	Trả kết quả	Quầy 12 - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh		4 giờ		
		Tổng cộng		4 ngày; giờ: 32	01 ngày; giờ: 08	02 ngày; giờ: 16	



C. QUY TRÌNH NỘI BỘ BÃI BỎ

I. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG		
Thủ tục kê khai, thẩm định và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp		Được bãi bỏ bởi Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 21/7/2020
II. LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN		
1	Thủ tục Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đối với trường hợp Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp trước ngày Nghị định 203/2013/NĐ-CP có hiệu lực)	Hiện nay Chính phủ đã ban hành Nghị định số 67/2019/QĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, có hiệu lực từ ngày 15/9/2019 (thay thế Nghị định 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ), theo quy định tại Nghị định này thì không quy định thủ tục tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thuộc trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan tính và thẩm định vì vậy không có thủ tục này.